**“THUYỀN TRƯỞNG TÀU VIỄN DƯƠNG”**

**(Lưu Quang Vũ)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Phân tích và đánh giá được giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản *Thuyền trưởng tàu viễn dương.*

+ Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của hài kịch như: xung đột, hành động, nhân vật, lời thoại, thủ pháp trào phúng,...

+ Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

+ Hiểu mỗi người đọc có thể có cách tiếp nhận riêng đối với một văn bản văn học; biết tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác.

**2*.* Phẩm chất:** Ý thức dân chủ, thái độ phê phán cái xấu, trân trọng tiếng cười trong cuộc sống

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Giáo viên**

  - Sưu tầm tài liệu, lập kế hoạch dạy học.

  - Thiết kế bài giảng điện tử.

  - Phương tiện và học liệu:

    + Các phương tiện: Máy vi tính, máy chiếu đa năng...

    + Học liệu: GV sử dụng tranh, ảnh, video liên quan.

    + Phiếu học tập: Sử dụng các phiếu học tập trong dạy học đọc.

**2. Học sinh**

- Đọc tài liệu có liên quan đến văn bản hài kịch.

- Đọc phần Kiến thức ngữ văn và hướng dẫn **Chuẩn bị** phần Đọc – hiểu văn bản trong sách giáo khoa; chuẩn bị bài theo các câu hỏi trong SGK.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY – HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối– tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b. Nội dung hoạt động:** HS trả lời cá nhân để giải quyết một tình huống có liên quan đến bài học mới.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: PP vấn đáp:**

**Cho HS xem đoạn phim hoạt hình *Chết vì bệnh sĩ diện* và trả lời câu hỏi dưới đây:**

[**https://myclip.vn/video/8677269/chet-vi-benh-si-dien-phim-hoat-hinh-hay-nhat**](https://myclip.vn/video/8677269/chet-vi-benh-si-dien-phim-hoat-hinh-hay-nhat)

*Theo em, bệnh sĩ diện của nhân vật trong đoạn phim hoạt hình được thể hiện qua những hành động nào? Nhân vật đó phải nhận hậu quả gì?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ và trả lời.

- GV động viên, khuyến khích HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

HS chia sẻ những suy nghĩ của bản thân

**Dự kiến trả lời**: Bệnh sĩ diện của ông lão trong đoạn phim hoạt hình thể hiện ở việc ông dùng hết tiền lương hưu của hai vợ chồng để mua một chiếc két sắt mới nhằm khoe mẽ với hàng xóm là mình có tiền, có của; vì mua két sắt nên hai vợ chồng đến bữa cơm chỉ ăn rau và lạc.

Hậu quả: Ông lão bị đau bụng; bà vợ sang nhà hàng xóm vay tiền để mua thuốc cho ông lão => lộ ra “bệnh sĩ diện” của ông lão.

**Bước 4:** **Đánh giá, kết luận:** Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt để kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới.

**🡺GV dẫn vào bài**:

*Qua đoạn phim trên, chúng ta đã một phần nào đó hiểu được về tác hại của bệnh sĩ diện trong cuộc sống. Trong VB “Thuyền trưởng tàu viễn dương” mà chúng ta học ngày hôm nay, chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về căn bệnh nhức nhối này và có những bài học ứng xử phù hợp cho mình.*

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**2.1. Trải nghiệm cùng VB**

**a. Mục tiêu:**

- Giúp HS biết cách đọc một kịch bản hài kịch góp phần phát triển năng lực văn học, ngôn ngữ.

- HS hiểu đôi nét về tác giả, hoàn cảnh sáng tác, thể loại, và đặc điểm nổi bật, khái quát của VB *“Thuyền trưởng tàu viễn dương” (*Trích *Bệnh sĩ* của Lưu Quang Vũ*).*

**b. Nội dung hoạt động:** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, trình bày một phút để tìm hiểu về văn bản.

- HS trả lời, hoạt độngnhóm, cá nhân.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHT 01:** Tìm hiểu chung về đoạn trích *Ông Giuốc – đanh mặc lễ phục* | |
| Vị trí |  |
| Cốt truyện |  |
| Bối cảnh đoạn trích |  |
| Đề tài |  |
| Tóm tắt văn bản |  |
| Bố cục văn bản |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **NV1: Hướng dẫn HS tìm hiểu về tác giả Lưu Quang Vũ và tác phẩm *Bệnh sĩ***  **HOẠT ĐỘNG NHÓM**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:  - GV yêu cầu HS tìm hiểu thêm thông tin về tác giả Lưu Quang Vũ (Thân thế cuộc đời, sự nghiệp văn học).  - HS trình bày ngắn gọn một số hiểu biết của mình về tác giả Lưu Quang Vũ và vở kịch *Gia tài.*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ.**  - HS giới thiệu trước nhóm, tổ.  - Đại diện nhóm trình bày trong vai MC để giới thiệu về tác giả Lưu Quang Vũ  cà vở kịch *Bệnh sĩ* .  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  - HS khác nghe, nhận xét.  **Bước 4:** Đánh giá, kết luận  C:\Users\Admin\Desktop\images.jpg  ***Chân dung Lưu Quang Vũ***  Các vở kịch, truyện ngắn, thơ của Lưu Quang Vũ giàu tính hiện thực và nhân văn cũng như in đậm dấu ấn của từng giai đoạn trong cuộc sống của ông.  - Rất nhiều các tác phẩm của ông đã làm sôi động sân khấu Việt nam thời kỳ đó như: [*Hồn Trương Ba da hàng thịt*](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%93n_Tr%C6%B0%C6%A1ng_Ba,_da_h%C3%A0ng_th%E1%BB%8Bt), *Lời thề thứ 9*, *Bệnh sĩ*, *Khoảnh khắc và vô tận*, *Ông không phải bố tôi*, *Tôi và chúng ta*, *Tin ở hoa hồng*, *Nàng Sita*, v.v.  Lưu Quang Vũ được truy tặng [Giải thưởng Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Gi%E1%BA%A3i_th%C6%B0%E1%BB%9Fng_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh) đợt 2 (năm 2000) về nghệ thuật sân khấu.  - Ông được xem là một hiện tượng sân khấu, là tượng đài kịch Việt Nam.  **NV2: Tìm hiểu chung về văn bản**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  (1) **Đọc:** GV  - GV cho HS đọc VB ở nhà.  (2) Hoạt động thảo luận nhóm bàn, mỗi bàn 1 nhóm.  - Giới thiệu về đoạn trích *“Thuyền trưởng tàu viễn dương”* qua các thông tin trong PHT 01.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  - Trình bày thông tin cơ bản về văn bản.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4. Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.  - HS cần ghi chép nhanh các thông tin chính về VB, tác giả. Sau đó GV tổng kết lại các ý chính.  **GV bổ sung thêm (nếu cần)**  Chân dung nhà văn Lưu Quang Vũ  - Tóm tắt vở kịch: *Bệnh sĩ*  - Lưu ý về thời điểm vở kịch ra đời: Chính sách Đổi mới được chính thức thực hiện từ [Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần VI](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_h%E1%BB%99i_%C4%91%E1%BA%A1i_bi%E1%BB%83u_%C4%90%E1%BA%A3ng_C%E1%BB%99ng_s%E1%BA%A3n_Vi%E1%BB%87t_Nam_l%E1%BA%A7n_VI), năm 1986. Năm 1988, vở kịch ra đời, thời điểm, thời điểm bắt đầu thực hiện Khoán 10 trong nông nghiệp, đất nước gặp muôn vàn khó khăn. | **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN**  **1. Tác giả**  **a. Thân thế, cuộc đời**  - Lưu Quang Vũ (1948- 1988), sinh ra ở Phú Thọ, quê gốc ở Đà Nẵng, sống chủ yếu ở Hà Nội; là nhà soạn kịch, nhà thơ và nhà văn hiện đại của Việt Nam.  - Từ năm 1965 đến 1970, ông nhập ngũ và phục vụ trong quân đội. Đây là thời kì thơ Lưu Quang Vũ phát triển nở rộ.  - Từ năm 1970 đến 1975, ông làm đủ mọi nghề để mưu sinh.  **b. Sự nghiệp sáng tác**  - Những tác phẩm của Lưu Quang Vũ bắt đầu nổi lên từ những năm 80, lúc ấy đất nước đang trong giai đoạn vô cùng khó khăn. Các tác phẩm của ông đã để lại một dấu ấn trong lòng bạn đọc bởi tính chân thật, nhân văn. Ông đã sáng tác gần 50 vở kịch và hầu hết các vở kịch ấy đều được các đoàn kịch lớn dựng lại của nhiều đạo diễn nổi tiếng.  - Vở kịch tiêu biểu: Hồn trương ba da hàng thịt, [*Tôi và chúng ta*](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%B4i_v%C3%A0_ch%C3%BAng_ta)*, Bệnh sĩ, Điều không thể mất, …*  **2. Vở kịch: “Bệnh sĩ”**  - **Thời điểm sáng tác**: năm 1988, thời điểm đất nước bắt đầu công cuộc đổi mới với rất nhiều khó khăn, trở ngại.  - **Tóm tắt vở kịch**: Bệnh sĩ (SGK)  **- Thể loại:** Hài kịch  **- Bối cảnh tác phẩm**: ở làng quê nghèo mang tên Cà Hạ, với người dân chân thật, giản dị nhưng họ có mong muốn làng quê giàu có hơn ít nhất là về danh tiếng. Từ đó, truyện tạo nên những tình huống dở khóc, dở cười, vừa hài hước, vừa sâu cay.  **3. Văn bản: *“Thuyền trưởng tàu viễn dương”***  **a. Đọc, tìm hiểu từ khó**  **b. Tìm hiểu chung văn bản**  **- Vị trí:** Văn bản nằm cảnh VI của vở hài kịch “Bệnh sĩ” (kịch sáu cảnh).  **- Cốt truyện:** xoay quanh sự việc Hưng nói dối mình là ‘thuyền trưởng tàu viễn dương” và sự việc Hưng trở ông Toàn Nha đi cấp cứu trên “tàu viễn dương”.  **- Bối cảnh đoạn trích:** Tại chiếc tàu chở phân đạm của Hưng và Tiến (trong mộng tưởng của ông Toàn Nha là “tàu viễn dương”).  **- Đề tài**: Bức tranh nông thôn Việt Nam thời kì đầu đổi mới, căn bệnh thành tích, háo danh, dẫn đến thói sĩ diện rởm đời, cao hơn là sự dối trá thiếu trung thực lan tràn khắp xã hội.  **- Tóm tắt văn bản:** SGK |

**2.2. Suy ngẫm và phản hồi**

**a. Mục tiêu:**

- Giúp HS biết cách đọc văn bản hài kịch để hiểu được đặc sắc nội dung và nghệ thuật của văn bản *“ Thuyền trưởng tàu viễn dương.”*

+ Nhận biết và hiểu được hình thức trình bày kịch bản và các chỉ dẫn sân khấu.

+ Xác định và phân tích được các đặc điểm của hài kịch thể hiện trong đoạn trích được học.

+ Phân tích được đặc điểm tính cách của các nhân vật trong VB.

+ Rút ra được ý nghĩa của văn bản cũng như cả tác phẩm “*Bệnh sĩ”.*

**b.** **Nội dung hoạt động**: HS làm việc cá nhân, hoạt động nhóm để tìm hiểu đặc trưng thể loại hài kịch và đặc sắc nội dung và nghệ thuật của văn bản *“Thuyền trưởng tàu viễn dương”.*

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời, phiếu học tập đã hoàn thiện của cá nhân và nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHT 02: Các hành động làm nảy sinh xung đột và giải quyết xung đột giữa một trong các nhóm nhân vật: giữa Tiến – Hưng và Xoan, Nhàn**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Các bên của xung đột** | **Các hành động làm nảy sinh xung đột** | **Các hành động giải quyết xung đột** | | Tiến, Hưng – Xoan, Nhàn | - Tiến, Hưng:  - Xoan, Nhàn: | - Tiến, Hưng:  Hành vi/lời thoại:  - Xoan, Nhàn:  Hành vi/lời thoại: | |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHT 03: Các hành động làm nảy sinh xung đột và giải quyết xung đột giữa một trong các nhóm nhân vật: giữa Hưng và Nhàn**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Các bên của xung đột** | **Các hành động làm nảy sinh xung đột** | **Các hành động giải quyết xung đột** | | Hưng –Nhàn | - Hưng:  - Nhàn: | - Hưng:  Hành vi/lời thoại:  - Nhàn:  Hành vi/lời thoại: | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHT 04: Tìm hiểu về thủ pháp trào phúng trong VB “*Thuyền trưởng tàu viễn dương”*** | | |
| **Các thủ pháp trào phúng** | **Minh chứng trong VB** | **Tác dụng** |
| Thủ pháp phóng đại (tính không hợp tình thế trong hành động của nhân vật) | ………………………. | ………………………. |
| Sử dụng lối nói hài hước, hóm hỉnh, châm biếm | ……………………. | …………………….. |
| Tạo tình huống xung đột gây cười | ……………………….. | ……………………….. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHT 05: Tìm hiểu về nhân vật Hưng – “thuyền trưởng tàu viễn dương”** | | | |
|  | Hành động | Ngôn ngữ/ lời nói | Đánh giá của em về nhân vật. |
| Biểu hiện trong văn bản | ……………… | ……………….. | ……………….. |
| Nhận xét | ………………. | ……………….. | ………………… |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHT 06: Tìm hiểu về nhân vật ông Toàn Nha** | | | |
|  | Hành động | Ngôn ngữ/ lời nói | Đánh giá của em về nhân vật. |
| Biểu hiện trong văn bản | ……………… | ……………….. | ……………….. |
| Nhận xét | ………………. | ……………….. | ………………… |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***NV1:* Hướng dẫn HS tìm hiểu về hình thức trình bày kịch bản và các chỉ dẫn sân khấu**  **\*HOẠT ĐỘNG CẶP ĐÔI**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - *Nêu cách trình bày kịch bản của VB.*  *- Chỉ ra các chỉ dẫn sân khấu và chức năng của các chỉ dẫn ấy.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** Tổ chức cho HS thảo luận theo yêu cầu  + GV quan sát, khích lệ HS.  + câu hỏi phụ (nếu cần gợi dẫn)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + GV gọi đại diện 1 vài HS trả lời.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **II. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI**  **1. Hình thức trình bày kịch bản và các chỉ dẫn sân khấu**  **\* Kịch bản được trình bày chủ yếu:**  Nêu tên hệ thống nhân vật và lời thoại mỗi nhân vật và các chỉ dẫn sân khấu  **\* Các chỉ dẫn sân khấu:**  **- Các cụm từ in nghiêng đặt trong ngoặc đơn như:**  + Tiến: ...*(suy nghĩ)...;...(chỉ vào một thùng gỗ to, ở ngoài có vẽ hình cái ô và cái cốc*  + Xoan: ...*(giật mình)...;...(vội nhảy khỏi cái hòm)...;*  *+* Ông Toàn Nha: ...*(cố ngồi dậy, nửa nằm, nửa quỳ, vung tay)...; (ngã gục)*  *...*  **- Các câu văn, đoạn in nghiêng:** *...; (Đẩy Hưng chui vào hòm, đóng nắp lại. Nhàn và Xoan xuất hiện.); (Đẩy Nhàn và Xoan. Cả ba định đi. Bỗng có một tiếng nổ dữ dội. Xoan, Nhàn giật mình. Tiếng nổ và tiếng la hét vọng tới.); (Cả mấy người định chạy đi thì có tiếng huyên náo)*  => Là lời của tác giả, người viết kịch bản. Tác dụng: gợi ý, chỉ dẫn việc ra, vào sân khấu, cách diễn xuất của diễn viên; cách bài trí sân khấu,... |
| **HOẠT ĐỘNG CẶP ĐÔI**  ***NV2:* Các đặc điểm của hài kịch thể hiện trong đoạn trích**  **\* *Thao tác 1:* Tìm hiểu yếu tố nhân vật trong VB**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **HS thảo luận cặp đôi, và thực hiện yêu cầu:** Liệt kê tên các nhân vật trong VB và cho biết:  - Các nhân vật ấy là hiện thân cho “cái cao cả” hay “cái thấp kém”?  - Tiếng cười chủ yếu hướng đến nhân vật nào?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức .  **\* *Thao tác 2:* Tìm hiểu yếu tố hành động, xung đột kịch trong VB**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Cả lớp chia thành 4 nhóm:**  **- Nhóm 1, 2:** Tìm hiểu hành động làm nảy sinh xung đột kịch và giải quyết xung đột giữa một trong các nhóm nhân vật; giữa Tiến, Hưng và Xoan, Nhàn **(PHT 02).**  **Nhóm 3, 4:** Tìm hiểu hành động làm nảy sinh xung đột kịch và giải quyết xung đột giữa một trong các nhóm nhân vật; giữa Tiến, Hưng và Xoan, Nhàn **(PHT 03).**  **Câu hỏi chung:** Xác định kiểu xung đột của vở kịch.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận nhóm trong 7 phút.  - Trình bày sản phẩm ra tờ A0.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.  **\* *Thao tác 2:* Tìm hiểu các thủ pháp trào phúng trong VB**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Cả lớp chia thành 4 nhóm: (kĩ thuật khăn trải bàn)**  *Chỉ ra và nêu tác dụng các thủ pháp trào phúng của VB* (**PHT 04)**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận nhóm trong 5 phút.  - Trình bày sản phẩm ra tờ A0.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS báo cáo kết quả;  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | 1. **Các đặc điểm của hài kịch thể hiện trong đoạn trích**   **a. Nhân vật**  - Tên các nhân vật trong VB: Ông Toàn Nha, Xoan, Tiến, Nhàn, Ông Độp, Văn Sửu, Ông Thịnh  - Đối tượng mà tiếng cười hướng là nhân vật Hưng – “thuyền trưởng tàu viễn dương” vì lời nói dối, vì ‘sĩ diện” nên không dám gặp Nhàn, phải trốn vào thùng gỗ; ông Toàn Nha với thói xấu “bệnh sĩ diện” một cách lố bịch. nhân vật Tiến bao che cho hành động nói đối của nhân vật Hưng...  => Các nhân vật đều đại diện cho “cái thấp kém”  **b. Hành động và xung đột kịch**  **\* Các hành động làm nảy sinh xung đột và giải quyết xung đột giữa một trong các nhóm nhân vật: giữa Tiến, Hưng và Xoan, Nhàn**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Các bên của xung đột** | **Các hành động làm nảy sinh xung đột** | **Các hành động giải quyết xung đột** | | Tiến, Hưng – Xoan, Nhàn | - Tiến, Hưng: Tiến bày cho Hưng cách tránh mặt Nhàn, Xoan bằng cách chui vào thùng và nói dối là “thuyền trưởng đi vắng. Núp trong thùng, Hưng vô tình tạo ra tiếng động,...  - Xoan, Nhàn; tỏ ý ngờ vực, sốt ruột; phát hiện tiếng động, nghe Tiến giải thích (nói dối là tiếng chuột chạy. Xoan tỏ rõ sự sốt sắng muốn tìm cách diệt chuột (vì ghét lũ chuột phá hoại mùa màng) | - Tiến, Hưng:  Hành vi/lời thoại: Hưng vẫn núp trong thùng; Tiến tìm lời chống chế.  - Xoan, Nhàn:  Hành vi/lời thoại: Xoan muốn ném cái thùng gỗ xuống sông để nhấn chết con chuột. Tiến lại tìm lời chống chế để cứu nguy cho Hưng (vì thương chuột, không nỡ giết chúng); Nhàn cho rằng đó là “lòng nhân đạo” rất lạ lùng...  Giữa lúc đó thì có tiếng nổ và tiếng kêu cứu. Hưng buộc phải chui ra |     \* **Các hành động làm nảy sinh xung đột và giải quyết xung đột giữa một trong các nhóm nhân vật: giữa Hưng và Nhàn**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Các bên xung đột** | **Các hành động làm nảy sinh xung đột** | **Các hành động giải quyết xung đột** | | **Hưng- Nhàn** | - Hưng: Nói dối Nhàn về chuyện mình là thuyền trưởng “tàu viễn dương”. Trốn trong thùng gỗ để che giấu thân phận của mình, sợ bại lộ.  - Nhàn: Biết Hưng nói dối nhưng cũng không nói ra và thắc mắc không biết vì sao Hưng phải nói dối như vậy... | - Hưng:  Hành vi/lời thoại: thú nhận sự thật với Nhàn về công việc của mình. Tạm thời chưa giải thích lí do nói dối vì lo chuyện trước mắt.  - Nhàn: Nói ra việc mình đã biết Hưng nói dối. Bày tỏ sự băn khoăn về lí do Hưng nói dối. |   **\* Kiểu xung đột trong VB:** Xung đột giữa “cái thấp kém” với “cái thấp kém”.  => Hành động và xung đột hài kịch tập trung thể hiện chủ đề văn bản: “bệnh sĩ diện” thông qua những lời nói và hành động lố bịch.  **c. Thủ pháp trào phúng**  - *Thủ pháp phóng đại:* Phóng đại tính không hợp tình thế trong hành động của nhân vật: nhân vật ông Toàn Nha trong hoàn cảnh “nguy hiểm đến tính mạng” nhưng vẫn không quên bệnh khoe khoang về thành tựu đổi mới của mình, nằm trên tàu chở phân đi cấp cứu mà cứ tưởng mình đang nằm trên “tàu viễn dương”  - *Sử dụng lối nói mỉa mai, hài hước, châm biếm*: lời nhân vật Tiến nói với Xoan, Nhàn: “*Háo danh, sĩ, cứ phải viễn dương cơ, biển cơ,..)*  - *Tạo tình huống xung đột gây cười*: Tạo tình huống xung đột giữa các nhân vật để tô đậm lên tác hại của sự giả dối. Như Hưng nói dối Nhàn nhưng Nhàn lại biết sự thật; Ông Nha bị bỏng nhưng khi tỉnh dậy vẫn nghĩ mình đang ở trên tàu viễn dương; cảnh Tiến cố tình chống chế để che giấu cho Hưng cũng là yếu tố gây cười trong VB. |
| ***NV3: Tìm hiểu về các nhân vật trong đoạn trích***  **HOẠT ĐỘNG NHÓM BÀN**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **+ Nhóm bàn dãy 1:** Tìm hiểu nhân vật Hưng – “thuyền trưởng tàu viễn dương” **(PHT 05)**  **+ Nhóm bàn dãy 2:** Tìm hiểu nhân vật ông Toàn Nha **(PHT 06)**  **Bước 2: Các nhóm thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện 2 nhóm đứng lên trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **Bước 4. Chuẩn kiến thức.**  - Nhận xét kết quả hoạt động cho từng nhóm và chỉ ra những điểm còn hạn chế trong hoạt động nhóm.  GV chuẩn hóa kiến thức.  **\*Tìm hiểu các nhân vật khác: Thực hiện các thao tác hoạt động cá nhân.** | **2. Các nhân vật trong đoạn trích**  **a. Nhân vật Hưng - “thuyền trưởng tàu viễn dương”**  **- Khái quát về nhân vật:** Là người lái tàu đường sông (chở phân đạm), người yêu cô Nhàn – con gái ông Toàn Nha, chủ tịch xã. Vì muốn ông Toàn Nha chấp nhận là con rể nên đã nói dối mình là thuyền trưởng tàu viễn dương và sẽ xuất hiện như một khách mời trong buổi lễ tổng kết phong trào đổi mới của xã.  - **Hành động:**  + Vì để được ông Toàn Nha là con rể, nói dối mình là “thuyền trưởng tàu viễn dương” để xuất hiện như một khách mời trong lễ tổng kết cũa xã.  + Vì tự trọng, bỏ dở “vai diễn”.  + Gặp Nhàn, sợ lộ, chui vào thùng gỗ.  + Xuất hiện, nói sự thật với Nhàn.  + Chở ông Toàn Nha đi cấp cứu bằng tàu chở phân đạm của mình.  - **Ngôn ngữ**: chủ yếu là các lời thoại gần gũi với đời thường.  => Nhận xét về nhân vật:  + Là nạn nhân của ‘bệnh sĩ”, “bệnh sĩ” trầm trọng của ông Toàn Nha đã đẩy nhân vật Hưng vào tình huống khôi hài, lố bịch.  **b. Nhân vật ông Toàn Nha**  **- Khái quát về nhân vật:**  + Vị trí: chủ tịch xã.  + Mong muốn, kì vọng của ông Nha: muốn cải cách, đi đầu trong việc đổi mới, dẹp bỏ cái manh mún, đi vào cái gọi là công nghệ, hiện đại -> không xuất phát từ thực tế, vì thực tế xã Cà Hạ cuộc sống còn rất nghèo nàn, lạc hậu (đây là thực tế chung của các hợp tác xã ở cuối thế kỉ XX, khi bắt đầu công cuộc đổi mới); ảo tưởng về bản thân.  **- Hành động:** Trong VB, vẫn tin đường lối đổi mới của mình là đúng: bị thương trong vụ nổ do thuốc pháo nhưng lại khen pháo mạnh thật, dùng vụ nổ quảng bá tiếng tăm của ông và quê hương; nằm trên tàu chở phân đi cấp cứu vẫn nghĩ là mình nằm trên tàu viễn dương.  **->Nhận xét về hành động của ông Nha**  + Hồ đồ, khuếch trương gây hậu quả khôn lường.  + Hài hước, gây cười vì đó **là hành động của người nóng vội, thiếu hiểu biết,** kiểu “*ếch ngồi đáy giếng”.*  **- Ngôn ngữ của ông Toàn Nha:** Ngôn ngữ: dài dòng, văn hoa, sáo rỗng, có tính chất đại ngôn.  **- Đánh giá về đặc điểm tính cách nhân vật:**  **+** Ông Toàn Nha là nhân vật hiện thân đầy đủ cho người mắc bệnh sĩ: các biểu hiện của bệnh sĩ (háo danh, trọng hình thức, ngụy tạo thành tích,...) ở nhân vật này đã gây ra những ngộ nhận và hậu quả tại hại, nghiêm trọng: nó lây lan, nhân rộng ra những người xung quanh khiến nhiều người phải thay đổi, không còn là mình, bị đẩy vào các tình huống lố bịch, gây cười.  + Đến hết vở kịch, ông ta chưa tỉnh ngộ. Đến khi nằm trên tàu chở phân đi cấp cứu, ông ta vẫn sung sướng, hãnh diện vì được thằng con rể dùng con tàu viễn dương chở đến bệnh viện.  => Bệnh sĩ diện mức trầm trọng.  **b. Các nhân vật khác:**  Các nhân vật còn lại: góp phần tạo nên những tình huống khôi hài, làm nổi bật ‘bệnh sĩ’ của ông Toàn Nha. |
| ***NV4:* Tìm hiểu về ý nghĩa đoạn trích**  **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  *Theo em, văn bản “Thuyền trưởng tàu viễn dương” phê phán hiện tượng gì? Điều đó còn có ý nghĩa trong cuộc sống hôm nay không?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - GV cho HS tự do phát biểu để trình bày ý nghĩa của VB.  - HS ghi lại câu trả lời của mình.  - GV quan sát, hướng dẫn học sinh.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi HS báo cáo, chia sẻ. - HS trong lớp thảo luận, nhận xét, bổ sung. - GV lắng nghe, quan sát, hướng dẫn.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  GV nhận xét và chuẩn kiến thức. | **4. Ý nghĩa của đoạn trích**  Mục đích của văn bản là muốn dùng tiếng cười để phê phán thói háo danh, thích khoa trương, bệnh thành tích chỉ nói mà không làm; đồng thời phê phán những hành vi tiếp tay cho “bệnh sĩ”, lây lan những hành vi đó ra xã hội. Điều đó vẫn còn có ý nghĩa trong cuộc sống hôm nay vì bệnh thành tích, thói khoe khoang thời nào cũng có.  . |

**2.3. Hướng dẫn HS Tổng kết**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS.

- Khái quát nghệ thuật, nội dung, ý nghĩa của VB.

**b. Nội dung:**

- GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động cá nhân.

- HS làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  ***+*** *Khái quát những đặc sắc về nghệ thuật và nội dung của văn bản.*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh: suy nghĩ , trả lời  - Giáo viên: nghe, quan sát, gọi nhận xét  **Bước 3. Báo cáo kết quả**: HS trả lời miệng, trình bày kết quả. HS khác nghe nhận xét, đánh giá.  **Bước 4. Đánh giá, kết luận**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.  - Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt lại kiến thức. | **III. TỔNG KẾT**  **1. Nghệ thuật**  - Sử dụng thủ pháp phóng đại, tạo nên tiếng cười châm biếm, hài hước sâu sắc và giàu ý nghĩa.  - Xây dựng lời thoại đặc sắc, gây cười.  **2. Nội dung**  - Từ câu chuyện của “thuyền trưởng tàu viễn dương”, văn bản phê phán “*bệnh*” háo danh, chuộng hình thức, … luôn có trong mỗi con người, mỗi tập thể. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a.  Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện bài tập GV giao.

**b. Nội dung**: Trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**Thảo luận theo kĩ thuật Think – pair – share:**

Theo em, giữa người coi trọng “sĩ diện” với người mắc “bệnh sĩ” có gì khác nhau? Văn bản trên (và đoạn tóm tắt vở kịch *Bệnh sĩ)* cho thấy nhân vật nào hiện thân đầy đủ cho người mắc “bệnh sĩ”. Phân tích một số chi tiết tiêu biểu để làm rõ ý kiến.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS suy nghĩ, thảo luận để hoàn thành nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS thảo luận, chia sẻ.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

**\* Dự kiến trả lời:**

- “Sĩ diện” (danh từ): Những cái [bên ngoài](https://vi.wiktionary.org/wiki/b%C3%AAn_ngo%C3%A0i) làm cho người ta [coi trọng](https://vi.wiktionary.org/wiki/coi_tr%E1%BB%8Dng) mình khi ở [trước mặt](https://vi.wiktionary.org/wiki/tr%C6%B0%E1%BB%9Bc_m%E1%BA%B7t) người khác.

- Phân biệt giữa người coi trọng “sĩ diện” với người mắc “bệnh sĩ”: Người coi trọng “sĩ diện” sẽ làm mọi việc để bảo vệ danh dự, nhân phẩm và lòng tự trọng của mình còn người mắc “bệnh sĩ” sẽ làm mọi thứ để khoe khoang và thể hiện bản thân, cho mình là hơn người.

- Trong VB trên, nhân vật hiện thân đầy đủ cho người mắc bệnh cho người mắc “bệnh sĩ” là ông Toàn Nha:

+ Ông này có đầy đủ các biểu hiện của bệnh sĩ bởi ông vì háo danh mà phát động cuộc thay trời đổi đất dù ông chỉ học hết lớp 4, khoe khoang người con rể tương lai đóng giả thuyền trưởng tàu viễn dương… Ông làm mọi việc để có thể hiện bản thân, nâng cao tên tuổi của mình mà bất chấp thật giả, thậm chí có thể hại người khác => Bệnh sĩ ở nhân vật này đã gây ra những ngộ nhận và hậu quả tai hại nghiêm trọng, nó lây lan, nhân rộng ra những người xung quanh khiến nhiều người buộc phải thay đổi, không còn là mình và lâm vào những tình huống khôi hài, lố bịch.

+ Chính bệnh sĩ của ông Toàn Nha, Văn Sửu khiến xảy ra vụ nổ, nhiều kế hoạch khoa trương thanh thế bị thất bại thảm hại nhưng đến cuối vở kịch, ông Toàn Nha vẫn chưa hết sĩ, chưa tỉnh ngộ. Bị thương vì vụ nổ, người ta phải vội vã dùng tàu chở phân đam theo đường sông để đưa ông đi cấp cứu, ông vẫn sung sướng, hãnh diện khi nghĩ rằng mình đang được con rể tương lai – một thuyền trưởng tàu viễn dương – dùng con tàu viễn dương chở ông đi bệnh viện cấp cứu.=> “Bệnh sĩ” trầm trọng.

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết bài tập thực tiễn.

**b.** **Nội dung**: HS làm bài tập sáng tạo.

**c. Sản phẩm**: Chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV giao nhiệm vụ**

**- Tập làm hoạt cảnh:** Yêu cầu HS chọn một đoạn trong văn bản để phân vai, diễn xuất hoặc đọc diễn cảm.

**- Lưu ý:** Tùy theo khả năng của HS, GV chọn 1 số HS tiêu biểu có năng khiếu thích hợp phụ trách, sau đó cho các HS khác tự nguyện đăng kí làm thành viên một trong nhóm kịch.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ, thảo luận để hoàn thành các bài tập.

- GV khích lệ, giúp đỡ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV gọi đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm học tập. (Nếu không đủ thời gian thì có thể để HS báo cáo vào tiết học buổi chiều).

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1. Bài vừa học:**

- Ôn tập, nắm được các luyện các kĩ năng trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội.

- Hoàn thành nội dung trong bài nói và nghe của mình.

**2. Bài sắp học: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

- Chuẩn bị nội dung câu hỏi phần ôn tập SGK trang 131,132,133,13